TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày 29-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Đức Vĩ
2. Bà Hồ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017 ngày 24/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn L, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 1, xã Q.H, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Bùi Văn Tr, sinh năm 1972, con bà: Đặng Thị M, sinh năm 1975; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ,con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Công an huyện Quỳnh Lưu phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2017 đến nay. Có mặt.

* *Người bị hại:*
1.Anh Đặng Hồng S, sinh năm 1969. Vắng mặt.
Địa chỉ: Khối 10, thị trấn C.G, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.
2. Ông Đặng Văn M, sinh năm 1962. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 5, xã Q.H, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.
3. Bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1962. Vắng mặt.
Địa chỉ: Xóm 5, xã Q.H, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.
4. Anh Phan Ngọc V, sinh năm 1988. Vắng mặt.
Địa chỉ: Khối 1, thị trấn C.G, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.
5. Anh Trần Nguyên Đ, sinh năm 1992. Vắng mặt.
Địa chỉ: Xóm 2, xã Q.N, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.
6. Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1989. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 2, xã L.T, huyện Y.T, tỉnh Nghệ An.
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Anh Bùi Văn L, sinh năm 1988. Vắng mặt.
Địa chỉ: Khối 9, thị trấn C,G, huyện Q.L, tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Văn L bị VKSND huyện Quỳnh Lưu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ sáng đầu tháng 4 năm 2017, Bùi Văn L sau khi chơi game tại quán Internet AK của anh Bùi Văn L ở khối 9, thị trấn C.G thì đi về nhà. Khi L đi qua ngôi nhà hai tầng đang xây dở của anh Đặng Hồng S thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền chơi game. L trèo bờ tường đang xây, leo lên tầng hai quan sát thấy không có tài sản gì, L đi theo cầu thang xuống tầng một và đi vào phòng ngủ thì thấy có hai người đang nằm ngủ trên giường, trong phòng có đèn mờ. Lúc này, L nhìn thấy cuối giường dưới chân hai người nằm có một chiếc điện thoại hiệu Sony- Xperia màu đen, màn hình cảm ứng của anh Đặng Hồng S, L liền lấy trộm chiếc điện thoại rồi bỏ vào túi quần của mình, sau đó đi theo đường cũ trèo ra ngoài. Do không có tiền nên L đã cắm lại chiếc điện thoại cho anh Bùi Văn L là chủ quán Internet, lấy số tiền 300.000 đồng chơi game tại quán. Ngày 27/5/2017, anh Bùi Văn L biết được chiếc điện thoại trên là do L trộm cắp mà có nên đã đến giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Q.L. Chiếc điện thoại trên được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Lưu định giá có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho anh Đặng Hồng S chiếc điện thoại trên.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 26/4/2017, Bùi Văn L sau khi chơi game tại quán AK thì đi bộ về nhà. Khi L đi ngang qua nhà hai tầng của gia đình anh Phan Ngọc V thì nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản lấy tiền chơi game và tiêu xài. L đi đến trước cửa cổng thấy khóa nên đã thả dép lại rồi trèo từ cổng lên tường sát mép mái tôn và đi vòng men theo bờ tường đi lên tầng hai của ngôi nhà. Thấy cửa gỗ khép hờ nên L mở cửa đi vào bên trong của tầng hai nhưng không thấy có tài sản gì. L đi cầu thang xuống tầng một và đi vào phòng ngủ dưới chân cầu thang, trong phòng ngủ có đèn mờ, trên giường có hai người đang nằm ngủ, L đi đến chiếc bàn trang điểm có ngăn kéo dùng tay kéo nhẹ ngăn kéo ra thì thấy có tiền, L lấy bỏ vào túi quần. Lúc này anh Phan Ngọc V tỉnh dậy phát hiện có người nên L đã bỏ chạy ra phía cửa sau nhà trèo tường ra ngoài rồi trốn ở nương nhà bên cạnh. Anh V dậy bật điện tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy ai mà thấy một đôi dép để trước cổng nhà nên đã lấy cất vào bên trong cổng rồi khóa cửa lại đi ngủ. L đứng chờ thấy chủ nhà đã đi ngủ, thấy dép ở bên trong cổng nên đã trèo qua cổng vào lấy dép sau đó trèo ra ngoài rồi đi về nhà ngủ. Số tiền mà L trộm được trong vụ này là 400.000 đồng, L đã tiêu xài vào việc chơi game hết.

Vụ thứ ba: vào khoảng 01 giờ sáng ngày 12/5/2017, Bùi Văn L sau khi chơi game về, khi L đi ngang qua nhà hai tầng của gia đình anh Đặng Văn M thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L quan sát thấy có một cây xoài thân to cao lên đến lan can tầng hai, L trèo qua bờ tường và đi đến gốc cây xoài, trèo lên cây xoài bước qua lan can của tầng hai thì thấy cửa mở, L đi vào trong nhà, đi cầu thang xuống tầng một và đi vào phòng ngủ thấy có hai người đang nằm ngủ trên giường, phía sau cánh cửa thấy có một cái quần vải màu đen treo ở móc, L dùng tay sờ các túi quần thì thấy túi sau có một chiếc ví da gấp, L lấy hết tiền trong ví ra và bỏ vào túi quần của mình rồi bỏ chiếc ví của anh M lại trong túi quần. Sau đó nhìn thấy trên bàn có một chiếc túi xách màu

đen chủa chị Hồ Thị Ng và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Gama màu vàng của anh M thì L cầm điện thoại và chiếc túi xách đi lên cầu thang, ra lan can để lục tìm tài sản, L thấy nhiều giấy tờ và một chiếc ví màu đỏ nên tiếp tục lục lấy hết tiền bên trong ví và lấy một thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank, đồng thời lấy chứng minh nhân dân đọc ngày tháng năm sinh để nhớ. Sau đó L cất tiền, thẻ ATM vào trong túi quần mình rồi để lại túi xách, ví, điện thoại tại lan can sân thượng rồi trèo ra ngoài theo đường cũ. L đi bộ ra cây rút tiền ATM ở trước Ngân hàng VietinBank và nhập mật khẩu bằng ngày tháng năm sinh trong số chứng minh nhân dân của người phụ nữ đã đọc để rút tiền nhưng máy báo không đúng mật khẩu nên L đã vứt chiếc thẻ ATM ở bên đường. Số tiền mà L trộm được trong vụ này là 1.000.000 đồng. L đã mua thẻ cào để chơi game và trả tiền chơi game hết.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 20/5/2017, Bùi Văn L sau khi chơi game thì hết tiền. Do không có tiền chơi game nên L ý định đến nhà bạn ở xóm 7, Q.H vay tiền chơi tiếp. Khi L đi bộ qua Công ty Tân Phong ở khối 2, thị trấn C.G thì nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. L trèo qua cổng đi vào phía trong, thấy cửa không khóa, không có ai ở bên trong. L đã dùng đèn pin điện thoại để soi sáng tìm kiếm tài sản thì nhìn thấy có một chiếc quần vải màu đen của anh Trần Nguyên Đ là nhân viên của công ty đang để ở trên ghế xoay nên L đã lục tìm các túi thì phát hiện túi sau quần có một chiếc ví màu đen, L soi đèn và lấy trong ví số tiền 50.000 đồng cùng với một thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank rồi bỏ vào túi quần của mình sau đó cất lại chỗ cũ. L tiếp tục soi đèn lục tìm tài sản, đi đến phía bên phải của tủ đựng máy vi tính để kéo ra thì thấy có một chiếc ví da màu đen của anh Hoàng Văn Th là nhân viên của Công ty, L cầm ví lục và lấy số tiền 400.000 đồng cùng với 03 chiếc thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và VietinBank của anh Th bỏ vào túi quần. L lấy giấy chứng minh nhân dân của anh Th đọc ngày tháng năm sinh để nhớ sau đó đi theo đường cũ và trèo cổng ra ngoài. L đi đến cây ATM trước trụ sở Ngân hàng VietinBank ở Khối 1, thị trấn C.G dùng chiếc thẻ VietinBank và nhập mật khẩu rút tiền của thẻ này hai lần rút được số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó L dùng 03 thẻ còn lại để rút nhưng không đúng mật khẩu nên đã vứt đi. Tổng số tiền L trộm được trong vụ này là 2.950.000 đồng. Số tiền trộm cắp có được L đã mua thẻ cào điện thoại nạp vào chơi game hết 2.900.000 đồng, còn lại 50.000 đồng hiện Công an huyện Quỳnh Lưu đang thu giữ.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 67/CT-VKS ngày 23/10/2017 đã truy tố Bùi Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Văn L phải bồi thường cho anh Phan Ngọc V số tiền 400.000 đồng, bồi thường cho vợ chồng anh Đặng Văn M và chị Hồ Thị Ng số tiền 1.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, thể hiện trong một thời gian ngắn, bị cáo Bùi Văn L một mình đã thực hiện nhiều hành vị trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày đầu tháng 4/2017, Bùi Văn L đã lẻn vào nhà anh Đặng Hồng S ở khối 10, thị Trấn C.G lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony- Xperia màu đen, màn hình cảm ứng của anh S. Chiếc điện thoại này có giá trị 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 20/5/2017, Bùi Văn L đã lẻn vào Công ty tân Phong ở khối 2, thị trấn C.G lục ví lấy trộm số tiền 50.000 đồng và 01 thẻ ATM của anh Trần Nguyên Đ. Sau đó Lập tiếp tục lục ví lấy trộm của anh Hoàng Văn Th số tiền 400.000 đồng và 03 chiếc thẻ ATM. Lập lấy thẻ ATM của anh Th đến cây rút tiền trước trụ sở Ngân hàng ViettinBank rút trộm lấy số tiền 2.500.000 đồng trong tài khoản của anh Th. Tổng số tiền L trộm trong vụ này là 2.950.000 đồng.

Ngoài hai vụ trộm trên, vào ngày 26/4/2017, Bùi Văn L đã lẻn vào nhà anh Phan Ngọc V lén lút trộm cắp số tiền 400.000 đồng của anh V, ngày 12/5/2017 Bùi Văn L đã lẻn vào nhà anh Đặng Văn M lén lút trộm cắp số tiền 1000.000 đồng của anh M và chị Hồ Thị Ng (vợ anh M). Quá trình điều tra, anh M và chị Ng khai số tiền bị mất khoảng 2.500.000 đồng nhưng chỉ có cơ sở kết luận số tiền L chiếm đoạt là 1.000.000 đồng. Trị giá tài sản ở hai lần phạm tội này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự an ninh xã hội. Bị cáo phạm tội nhiều lần với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị pháp luật xử lý nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân để trở thành một công dân tốt, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác được pháp luật hình bảo vệ. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Phạm tội nhiều lần- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bùi Văn L không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với người bị hại là anh Đặng Hồng S đã nhận lại chiếc điện thoại Sony-Xperia, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Đối với anh Trần Nguyên Đ bị mất số tiền 50.000 đồng, anh Hoàng Văn Th bị mất số tiền 2.900.000 đồng. Gia đình bị cáo L đã bồi thường cho anh Đ và anh Th đầy đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét.

Đối với anh Phan Ngọc V bị mất số tiền 400.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L đều thừa nhận trộm cắp của anh V số tiền trên, nay anh V yêu cầu bị cáo bồi thường là có cơ sở cần chấp nhận.

Đối với anh Đặng Văn M cùng vợ là chị Hồ Thị Ng khai mất số tiền khoảng 2.500.000 đồng. Trong quá trình điều tra Bùi Văn L chỉ thừa nhận trộm cắp của vợ chồng anh M, chị Ng số tiền 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh M yêu cầu bị cáo bồi thường cho vợ chồng anh số tiền 1.000.000 đồng cần chấp nhận.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Văn L 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn L; 01 (một) chiếc đồng hồ mặt tròn; 01 chiếc ví da màu xám đậm, một chiếc túi da màu nâu nam giới, một áo sơ mi và một chiếc quần vải màu đen thu của bị cáo Lập không liên quan đến việc phạm tội.

- Tuyên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen bị vỡ màn hình đã qua sử dụng do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

- Tuyên tạm giữ số tiền 50.000 đồng thu của Bùi Văn L để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn L 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn L phải bồi thường cho anh Phan Ngọc V số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Đặng Văn M và chị Hồ Thị Ng số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Văn L 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn L sinh ngày 20/3/1007 số 187681203 do Công an Nghệ An cấp ngày 08/4/2017; 01 (một) chiếc đồng hồ mặt tròn, bên trong mặt kính ghi chữ ROLEX, mặt và dây treo làm bằng kim loại màu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví da màu xám đậm kích thước 9,5 x 12,5cm; một chiếc túi da màu nâu nam giới; một áo sơ mi và một chiếc quần vải màu đen thu của bị cáo L không liên quan đến việc phạm tội.
- Tuyên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen bị vỡ màn hình đã qua sử dụng do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.
- Tuyên tạm giữ 50.000 đồng thu của Bùi Văn L để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tất cả các vật chứng trên được phản ánh trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Quỳnh Lưu giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2017 và biên lai thu tiền số 0002477 ngày 24/10/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
-VKSQL;
- CAQL;
- THAQL;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu Hồ sơ- VP.